

Toán 3 – Bài 35: Luyện tập chung

Bài 1. Dùng thước kẻ đo các đoạn thẳng sau rồi điền số đo theo mi-li-mét. Lưu ý: cần in bài ở tỉ lệ 100% để đo chính xác.



Độ dài đoạn thẳng ST là mm.



Độ dài đoạn thẳng EF là mm.



Độ dài đoạn thẳng GH là mm.



Độ dài đoạn thẳng MN là mm.

Bài 2. Nối mỗi tình huống thực tế với đơn vị đo thích hợp.

Khối lượng của một gói bánh nhỏ
khoảng 100 ...

g

Dung tích của một chai nước lớn khoảng
2 ...

kg

Độ dày của ruột bút chì khoảng 2 ...

dm

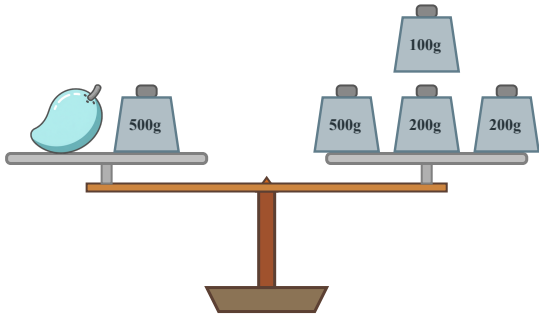
Khối lượng của một túi sách đầy vở
khoảng 2 ...

l

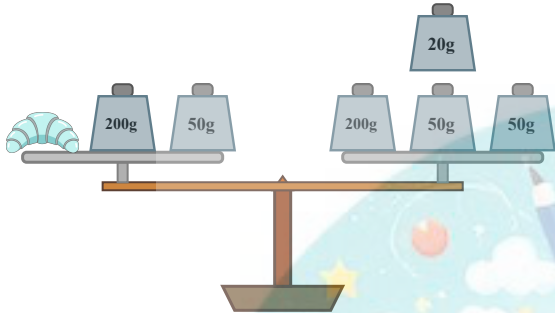
Chiều rộng của băng con khoảng 2 ...

mm

Bài 3. Quan sát các cân thăng bằng sau và điền khối lượng của mỗi vật.



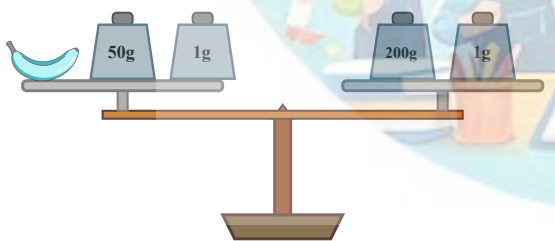
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- a) Khối lượng của quả xoài ở Hình 1 là g.
- b) Khối lượng của bánh sừng bò ở Hình 2 là g.
- c) Khối lượng của quả cà chua ở Hình 3 là g.
- d) Khối lượng của quả chuối ở Hình 4 là g.

Bài 4. Dựa vào nhiệt độ không khí đã cho, điền tên các địa điểm theo thứ tự từ nóng hơn đến lạnh hơn.

a) Bến thuyền: 5 °C; Nhà ga: 9 °C; Quảng trường: 7 °C; Siêu thị: 11 °C. Điền tên các địa điểm theo thứ tự từ nóng hơn đến lạnh hơn:

b) Bưu điện: 5 °C; Chợ trung tâm: 13 °C; Trạm y tế: 6 °C; Bến xe: 17 °C. Điền tên các địa điểm theo thứ tự từ nóng hơn đến lạnh hơn:

c) Cầu nhỏ: 5 °C; Đường làng: 13 °C; Khu triển lãm: 9 °C; Nhà văn phòng: 7 °C. Điền tên các địa điểm theo thứ tự từ nóng hơn đến lạnh hơn:

d) Cánh đồng: 8 °C; Sân vận động: 5 °C; Khu phố: 11 °C; Vườn hoa: 13 °C. Điền tên các địa điểm theo thứ tự từ nóng hơn đến lạnh hơn:

Bài 5. Dựa vào bảng dự báo thời tiết, điền nhiệt độ của buổi được hỏi.

a) Bảng dự báo thời tiết:

Buổi	Nhiệt độ
Trưa	30°C
Tối	29°C
Đêm	15°C

Nhiệt độ buổi tối là

b) Bảng dự báo thời tiết:

Buổi	Nhiệt độ
Sáng	18°C
Chiều	32°C
Đêm	12°C

Nhiệt độ buổi đêm là

c) Bảng dự báo thời tiết:

Buổi	Nhiệt độ
Sáng	27°C
Trưa	34°C
Chiều	33°C
Đêm	16°C

Nhiệt độ buổi chiều là

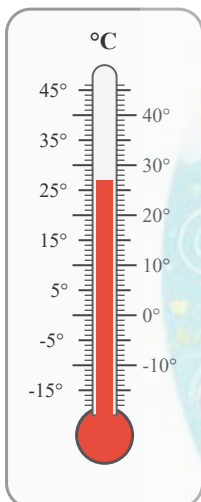
d) Bảng dự báo thời tiết:

Buổi	Nhiệt độ
Sáng	28°C
Chiều	25°C
Tối	19°C
Đêm	17°C

Nhiệt độ buổi chiều là

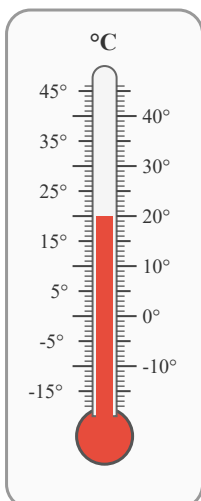
Bài 6. Quan sát các nhiệt kế đo nhiệt độ không khí và điền nhiệt độ tương ứng.

a) Quan sát nhiệt kế ở phòng thư viện:



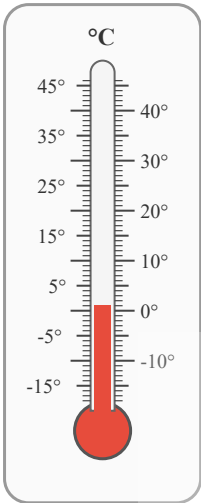
Nhiệt độ không khí là

b) Quan sát nhiệt kế ở hành lang:



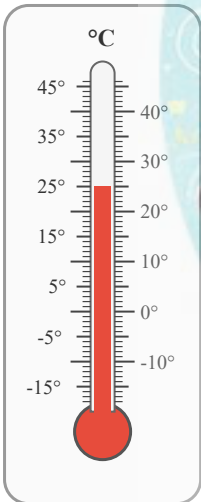
Nhiệt độ không khí là

c) Quan sát nhiệt kế bên cửa sổ lớp học:



Nhiệt độ không khí là

d) Quan sát nhiệt kế trên sân thể dục:



Nhiệt độ không khí là

Bài 7. Số? Điền số đo thích hợp.

- a) Giảm 72 mm đi 8 lần được mm.
- b) Giảm 56 mm đi 7 lần được mm.
- c) Giảm 56 mm đi 4 lần được mm.
- d) Giảm 90 mm đi 5 lần được mm.

Bài 8. Trong hoạt động thực hành đo khối lượng, người ta cân được quả xoài nặng 200g và bánh sừng bò nặng 70g. Quả xoài nặng hơn bánh sừng bò bao nhiêu gam?

Viết phép tính và trả lời câu hỏi trên.

Bài giải

.....
.....
.....
Bài 9. Tính giá trị các biểu thức sau.

a) $33\text{ml} \times 4 + 213\text{ml} = \dots \dots \dots \text{ml}$

b) $74\text{ml} \times 3 + 148\text{ml} = \dots \dots \dots \text{ml}$

c) $35\text{ml} \times 6 + 152\text{ml} = \dots \dots \dots \text{ml}$

d) $21\text{ml} \times 2 + 209\text{ml} = \dots \dots \dots \text{ml}$

Bài 10. Điền số thích hợp vào ô trống.

a) $597\text{ml} - \dots \dots \dots \text{ml} = 118\text{ml}$

b) $\dots \dots \dots \text{ml} - 125 \text{ml} = 92\text{ml}$

c) $481\text{ml} - \dots \dots \dots \text{ml} = 433\text{ml}$

d) $\dots \dots \dots \text{ml} - 256\text{ml} = 339\text{ml}$

---HẾT---

